

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN VÀ  
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu;  
Căn cứ Nghị quyết số 267 ngày 31/5/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bánh kẹo Hải Châu,.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và được Ban kiểm soát Công ty thẩm định; Và kế hoạch tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

**1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:**

**1.1. Tài sản, nguồn vốn:**

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2021	Tại thời điểm 01/01/2021
<b>Tài sản</b>	<b>651.725.684.705</b>	<b>682.888.204.548</b>
<b>A - Tài sản ngắn hạn</b>	<b>281.640.518.617</b>	<b>327.642.549.627</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	43.596.054.520	39.438.864.841
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	123.745.139.272	175.306.078.356
III. Hàng tồn kho	93.776.541.368	92.172.726.318
IV. Tài sản ngắn hạn khác	20.522.783.457	20.724.880.112
<b>B - Tài sản dài hạn</b>	<b>370.085.166.088</b>	<b>355.245.654.921</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn		
II. Tài sản cố định	332.711.576.769	315.118.299.934
III. Tài sản dở dang dài hạn	32.384.331.018	32.247.662.511
IV. Tài sản dài hạn khác	4.989.258.301	7.879.692.476
<b>Nguồn vốn</b>	<b>651.725.684.705</b>	<b>682.888.204.548</b>
<b>A - Nợ phải trả</b>	<b>430.928.650.599</b>	<b>463.423.718.357</b>
I. Nợ ngắn hạn	279.013.377.105	299.626.349.978
II. Nợ dài hạn	151.915.273.494	163.797.368.379
<b>B - Vốn chủ sở hữu</b>	<b>220.797.034.106</b>	<b>219.464.486.191</b>
I. Vốn chủ sở hữu	220.797.034.106	219.464.486.191
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		

**1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : 660.005.535.278 đồng
- Tổng chi phí : 648.199.271.975 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 11.806.263.303 đồng
- Thuế TNDN phải nộp: 2.587.986.237 đồng



- Lợi nhuận sau thuế : 9.218.277.066 đồng  
(Gửi kèm thư kiểm toán)

**2. Kế hoạch tài chính năm 2022:**

(Đơn vị tính: tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
<b>SỐ DƯ TIỀN ĐẦU KỲ</b>		<b>43,596</b>
<b>A</b>	<b>THU TRONG KỲ(1+2+3+4+5)</b>	<b>1.653,720</b>
1	Thu tiền bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ	981,36
2	Thu từ hoạt động tài chính	0,08
-	Lãi tiền gửi, tiền cho vay, khác	0,08
3	Thu từ tiền vay vốn ngân hàng	665,63
-	Vay vốn ngắn hạn	657,23
-	Vay dài hạn	8,4
4	Thu từ thuê kho	6,02
5	Thu khác	0,63
<b>B</b>	<b>CHI TRONG KỲ(1+2+3+4+5+6+7+8+9+10+11)</b>	<b>1.672,091</b>
1	Chi trả khách hàng	798,21
2	Chi trả lãi vay	21,52
3	Chi trả gốc vay	723,63
-	Gốc vay ngắn hạn	715,23
-	Gốc vay dài hạn	8,4
4	Chi cổ tức	8,561
5	Chi mua sắm tài sản	12,5
6	Chi nộp ngân sách	30,23
7	Chi phí bán hàng bằng tiền	10,03
8	Chi phí quản lý bằng tiền	8,08
9	Chi lương các bộ phận	52,81
10	Chi nộp BHXH	6,02
11	Chi khác	0,5
<b>C</b>	<b>CÂN ĐỐI</b>	
<b>DƯ ĐẦU KỲ</b>		<b>43,596</b>
1	Thu trong kỳ	1.653,720
2	Chi trong kỳ	1.672,091
<b>TÒN CUỐI KỲ</b>		<b>25,225</b>

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.  
Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông dự ĐH;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Các phòng ban, đơn vị;
- Niêm yết công khai tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hội**